



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2025

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Tư vấn  
Thiết kế và Xây dựng VINAINCON**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 CỦA CÔNG TY**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Vinaincon đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 21/01/2016; Điều lệ sửa đổi ngày 21/04/2023;

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 04/05/2024 và các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Vinaincon năm 2024;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Vinaincon đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế UNISTARS;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty với những nội dung chủ yếu như sau:

- Tình hình hoạt động của BKS năm 2024;
- Kết quả thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024;
- Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành;
- Một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:**

- Xem xét các Báo cáo Tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng Tài chính kế toán và các phòng ban có liên quan cung cấp.
- Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban để thực hiện công tác giám sát.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

### 2.1 Một số chỉ tiêu tài chính năm 2024

Chỉ tiêu	Đ.vị	TH 2023	Nghị quyết 2024	TH 2024	Tỷ lệ %	
					TH/ NQ	TH 2023/ 2022
A	B	(1)	(2)	(3)	(3)/(2)	(3)/(1)
<b>1. Vốn điều lệ</b>	Tr.đ	<b>30.000</b>	<b>30.000</b>	<b>30.000</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>2. Tổng Doanh thu và Thu nhập</b>	Tr.đ	<b>334.005</b>	<b>400.000</b>	<b>705.494</b>	176%	211%
+ Doanh thu xây lắp, lắp đặt	Tr.đ	325.319	397.000	663.513	167%	204%
+ Doanh thu tư vấn	Tr.đ	433		1.176		
+ Doan thu bán HH và cung cấp dịch vụ (cho thuê TS)	Tr.đ	2.008	3.000	34.434		
+ Doanh thu TC và TN khác	Tr.đ	6.245	0	6.371		
<b>3. Tổng chi phí</b>	Tr.đ	<b>329.645</b>	<b>395.000</b>	<b>696.185</b>	176%	211%
<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>4.359</b>	<b>5.000</b>	<b>9.309</b>	186%	214%
<b>5. Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr.đ	<b>3.484</b>	<b>4.000</b>	<b>7.056</b>	176%	203%
<b>6. Tỷ lệ cổ tức</b>	Tr.đ	<b>8%</b>	<b>10%</b>	<b>10%</b>	100%	125%
<b>7. Tổng quỹ lương</b>	Tr.đ	<b>66.919</b>		<b>55.624</b>		83%
+ Lương cán bộ văn phòng	Tr.đ	11.481	26.882	13.640	94%	119%
+ Lương tại các BDH	Tr.đ	11.109		11.727		106%
+ Lương công nhân thuê ngoài	Tr.đ	44.329		30.257		68%
<b>8. Thu nhập bình quân lao động gián tiếp</b>	trđ/ng/th	<b>14,86</b>	<b>15,5</b>	<b>17,5</b>	113%	118%
<b>9. Đầu tư nâng cao năng lực SX</b>	Tr.đ	<b>0</b>	<b>3.000</b>	<b>3.576</b>	119%	

*Nhận xét:*

#### a/ Về Doanh thu:

Tổng doanh thu và thu nhập năm 2024 là 705.494 triệu đồng đạt 176% so với nghị quyết ĐHĐCĐ, gấp 2,1 lần so với thực hiện năm 2023 trong đó:

- Doanh thu xây lắp thực hiện là 663.513 triệu đồng, đạt 167% nghị quyết 2024 và tăng hơn 2 lần so với năm 2023.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ khác là 35.610 triệu đồng trong đó: doanh thu hoạt động tư vấn 1.176 triệu đồng; doanh thu dịch vụ và cho thuê thiết bị là 34.434 triệu đồng;

- Doanh thu tài chính và thu nhập khác là 6.371 triệu đồng, trong đó lãi tiền gửi là 1.125 triệu đồng, thu nhập khác: 5.246 triệu đồng bao gồm: hoàn nhập chi phí dự phòng bảo hành công trình đã hết thời hạn bảo hành: 4.316 triệu; hoàn nhập dự phòng công nợ phải thu khó đòi 55 triệu của một số đối tượng trước đây đã trích dự phòng nay đã thu được; Hoàn nhập quỹ lương đã trích từ 2023: 451 triệu; thu nhập khác: 425 triệu.

#### b/ Về lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty là **9.309 triệu đồng**. Lợi nhuận sau thuế là **7.056 triệu đồng** đạt 176% so với Nghị quyết. Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 là 34.044 triệu đồng, trung bình đạt

4,9%/doanh thu. Ngoài ra các hợp đồng kinh doanh thương mại như bán thép, bán bê tông lợi nhuận gộp khoảng 10%/doanh thu.

### **c/ Về chi phí tiền lương**

Tổng quỹ lương thực hiện đã trích trong năm là 55.624 triệu đồng bao gồm: lương văn phòng, lương tại các BDH dự án và lương thuê ngoài, Cụ thể: quỹ lương khối văn phòng là 13.640 triệu đồng; Quỹ lương ban điều hành là: 11.727 triệu đồng. Quỹ lương gián tiếp năm 2024 là 25.357 triệu đồng chiếm 3,8%/doanh thu, đạt 94% so với nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 (26.882 triệu tiền lương gián tiếp/400 tỷ doanh thu); Lương công nhân trực tiếp là 30.257 triệu đồng.

Thu nhập bình quân của lao động gián tiếp tại văn phòng Công ty và các ban điều hành là 17,47 triệu đ/người/tháng, tăng 13% so với nghị quyết; lao động gián tiếp tại văn phòng: 81 người, tại các Ban điều hành Công ty ký hợp đồng và Giám đốc ban điều hành ký: 30 người;

Quỹ tiền lương kết dư sang năm 2025 số tiền: 4.028 triệu đồng chủ yếu là lương tháng 12/2024 và 17% quỹ lương dự phòng số tiền 3.793 triệu đồng.

### **d/ Về chi phí quản lý doanh nghiệp:**

Trên báo cáo tài chính năm 2024, chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 là 29.158 triệu đồng, tương đương năm 2023 (năm 2023 CPQL sau khi trừ đi các khoản trích dự phòng là 19.406 triệu đồng). Thực chất chi phí QLDN phát sinh trong năm 2024 của Công ty là 19.945 triệu đồng, do năm 2024 Công ty thực hiện trích dự phòng phải thu khó đòi số tiền 7.218 triệu đồng; trích 17% quỹ lương văn phòng: 1.995 triệu đồng vào CPQL. Chi phí quản lý của Công ty năm 2024 chiếm 4%/doanh thu, tỷ lệ CPQL/Doanh thu giảm 1% so với năm 2023.

Chi phí quản lý năm 2024 phát sinh 29.158 triệu đồng bao gồm: chi phí lương, BHXH, BHYT, KPCĐ, phụ cấp tại khối Văn phòng Công ty: 16.510 triệu (trong đó có tiền lương dự phòng 1.242 triệu đồng); Chi phí xăng dầu, sửa chữa ô tô, MMTB: 604 tr; Tiền ăn ca: 458 triệu; Chi phí dự phòng phải thu khó đòi: 7.218 triệu đồng; chi phí khấu hao TSCĐ tại văn phòng: 26 triệu đồng; tiền thuế phí lệ phí: 196 triệu; tiền thuê nhà, tiền điện nước tại số 5 Láng Hạ: 1.125 triệu; tiền thuê nhà công vụ, BDH: 286 triệu; văn phòng phẩm, xăng dầu điện, nước: 680 tr; tiền mua vé máy bay đi công tác: 415 triệu; Chi tiếp khách: 1.146 triệu; tiền trang phục: 230 triệu; Phí kiểm toán: 46 triệu; Chi phí khác: 248 triệu;

### **e/ Tình hình thực hiện nghĩa vụ BHXH, BHYT, BHTN**

Năm 2024 Công ty đã thực hiện trích nộp đủ BHXH, BHYT cho CBCNV Công ty và lao động thuê ngoài từ thời hạn 1 tháng theo quy định số tiền 2.459 triệu đồng. Đảm bảo quyền lợi cho CBCNV. Đến 31/12/2024, Công ty không nợ BHXH, BHYT.

### **f/ Chi phí khấu hao TSCĐ**

Năm 2024, chi phí khấu hao TSCĐ của công ty là: **1.529 triệu đồng**. Công ty thực hiện trích khấu hao đúng quy định theo thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

## **2.2 Công tác đầu tư, mua sắm TSCĐ, CCDC trong năm 2024**

Theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2024, kế hoạch đầu tư mua sắm được thông qua là 3.000 triệu đồng, trong đó:

- Công ty mua sắm, đầu tư, tặng TSCĐ 01 xe gắn cầu DONGFENG giá trị 2.169 triệu đồng. Trình tự đầu tư mua sắm TSCĐ nêu trên đơn vị thực hiện căn cứ nhu cầu thực tế của Dự án PNS Quảng Ngãi, Công ty cần xin ý kiến thông qua tại ĐHCĐ năm 2025

- Mua 01 tủ gỗ: 32 triệu;

- Thi công đường dây cáp ngầm 24KW và TBA1000 KVA tại địa điểm Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc giá trị: 1.407 triệu đồng để cho thuê 2 năm từ tháng 02 năm 2024. Đơn vị đang hạch toán tặng TSCĐ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa viết hóa đơn và chưa thu tiền; Đề nghị đơn vị xem xét và hạch toán cho phù hợp vào năm 2025.

- Ngoài ra mua sắm công cụ dụng cụ giá trị: 225 triệu đồng.

### **2.3. Dự kiến Nghị quyết phân phối lợi nhuận năm 2024**

Trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán về kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty, lợi nhuận sau thuế của Công ty là **7.056 triệu đồng**. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 của Công ty là **10.620 triệu đồng**.

Ban kiểm soát nhất trí với đề xuất của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận tại báo cáo ĐHCĐ về kết quả SXKD năm 2024 của HĐQT Công ty.

### **2.4. Nghị quyết về trả cổ tức năm 2023 và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024**

Theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2024 đã được thông qua ngày 04/5/2024, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 là 8% VDL tương đương 2.400 triệu đồng; chi trả thù lao năm 2024 cho HĐQT và BKS, thư ký Công ty số tiền 192 triệu đồng. Trích lập các quỹ theo đúng nghị quyết ĐHCĐ năm 2024: Quỹ khen thưởng phúc lợi 934 tr; quỹ thưởng HĐQT và BKS 150 tr.

### **2.5. Nghị quyết thống nhất thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024**

Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết ĐHCĐ năm 2024, uỷ quyền cho HĐQT thuê Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế UNISTARS thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

## **III . ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

### **1. Một số thông tin tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2024**

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng VINAINCON do Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế UNISTARS thực hiện, đã được lập và kiểm toán theo đúng quy định.

**Một số chỉ tiêu chủ yếu trên Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:**

*Đơn vị tính: VN đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>265.492.231.384</b>	<b>332.981.627.171</b>
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>261.305.213.937</b>	<b>328.882.773.536</b>
	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>138.234.169.733</b>
-	Phải thu khách hàng	172.386.091.936	101.097.177.822
-	Hàng tồn kho	31.676.534.019	75.558.126.623
-	Dự phòng phải thu khó đòi	(16.957.130.052)	(10.237.430.296)
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>		
-	Tài sản cố định	3.760.674.434	1.681.028.582
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>265.492.231.384</b>	<b>332.981.627.171</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>213.700.608.957</b>	<b>284.762.101.878</b>
-	Nợ ngắn hạn	213.700.608.957	284.762.101.878
+	Phải trả người lao động	4.028.793.929	2.846.025.420
+	Phải trả người bán	146.086.363.060	118.676.819.324
+	Nợ ngân sách NN	1.072.575.777	288.169.762
+	Dự phòng phải trả ngắn hạn	27.415.458.119	22.953.457.848
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>		
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000.000	30.000.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	11.171.195.017	11.171.195.017
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	10.620.427.410	7.048.330.276
<b>III</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>		
1	Doanh thu thuần	699.122.961.273	327.760.237.660
2	Giá vốn hàng bán	665.078.288.015	299.315.940.129
3	Lợi nhuận gộp	34.044.673.258	28.444.297.531
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.124.529.727	2.228.308.608
5	Chi phí tài chính	1.406.788.732	1.710.331.699
6	Chi phí QLDN	29.158.893.551	28.539.714.873
7	Thu nhập khác	5.246.726.452	4.016.933.381
8	Lợi nhuận trước thuế	9.309.469.223	4.359.809.049
9	Thuế TNDN	2.252.974.450	875.411.410
10	Lợi nhuận sau thuế	7.056.494.773	3.484.397.639

**2. Một số nội dung trong báo cáo tài chính năm 2024:**

**2.1. Công tác xác nhận đối chiếu công nợ phải thu, phải trả**

- Công ty thu thập tương đối đầy đủ xác nhận đối chiếu công nợ tại ngày 31/12/2024 cụ thể như sau: đối với công nợ phải thu đạt 62.97 %; công nợ phải trả đạt 38%; công nợ tạm ứng cá nhân đạt 20%;

- Tại ngày 31/12/2024 số dư công nợ các khoản phải thu ngắn hạn là: 165.000 triệu đồng, tăng 19% so với năm 2023; Công nợ phải trả ngắn hạn là 213.700 triệu đồng, giảm 25% với năm 2023 do doanh thu 2024 tăng 2,1 lần so với năm 2023.

## 2.2. Công tác quản lý công nợ:

- **Công nợ tạm ứng:** Số dư công nợ tạm ứng đến 31/12/2024 là: **9.338 triệu** đồng, trong đó tạm ứng cá nhân: **119 triệu đồng**; tạm ứng tại các ban điều hành, dự án **228 triệu**, tạm ứng B phụ: **8.991 triệu đồng**; giảm 05 lần so với đầu năm 2024. Hiện nay có một số cá nhân đã chuyển công tác nhưng vẫn còn công nợ tạm ứng chưa thu được.

- **Công nợ phải thu của khách hàng:** Đến thời điểm 31/12/2024 là 172.386 triệu đồng tăng 71% so với đầu năm 2024, do năm 2024 doanh thu tăng gấp 2 lần so với năm 2023. Trong năm 2024 đã thu được công nợ phải thu khó đòi đối với một số đối tượng đã trích dự phòng từ các năm trước số tiền 55 triệu, đồng thời cân đối trích dự phòng phải thu khó đòi số tiền 7.218 triệu tại 2 Công ty: Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc: 1.565 triệu; Công ty CP Bê tông ly tâm Vianincon: 5.653 triệu. Do vậy đến 31/12/2024 số dư trích lập dự phòng phải thu khó đòi trên báo cáo tài chính là 16.957 triệu đồng.

- **Công nợ phải trả ngắn hạn:** đến 31/12/2024, tổng số công nợ phải trả ngắn hạn là 213.700 triệu đồng, trong đó nợ phải trả người bán là 146.086 triệu đồng; nợ NSNN: 1.072 triệu đồng là thuế TNDN, và thuế TNCN khoản nợ thuế này đã thực hiện nộp trong quý 1/2025; nợ người lao động 4.028 triệu đồng (trong đó có 17% quỹ lương dự phòng tương đương 1.995 triệu và lương tháng 12/2024); Dư vay ngắn hạn cuối kỳ là 0 đồng, năm 2024 có phát sinh khoản vay ngân hàng VP Bank 21.719 triệu đồng tuy nhiên cuối năm đã trả hết, do vậy chi phí tài chính năm 2024 của Công ty là 1.406 triệu chủ yếu là phí bảo lãnh và phí Ngân hàng, chi phí lãi vay chỉ là 12,4 triệu đồng.

## 2.3. Công tác quản lý hàng tồn kho, TSCĐ, CCDC

Tại ngày 31/12/2024, giá trị hàng tồn kho của Công ty là: 31.676 triệu đồng, giảm 2,4 lần so với đầu năm 2024. Mặc dù doanh thu năm 2024 tăng gấp đôi năm 2023 nhưng công ty tập trung quyết toán, nghiệm thu viết hóa đơn cho chủ đầu tư nên chi phí dở dang giảm. Giá trị hàng tồn kho năm 2024 là 31.676 triệu bao gồm: Nguyên vật liệu tồn kho là: 454 triệu; công cụ dụng cụ: 17 triệu; chi phí dở dang tại các dự án: 31.205 triệu đồng.

Nguyên giá TSCĐ của Công ty đến 31/12/2024 là: 34.056 triệu đồng, giá trị đã khấu hao (30.296) triệu đồng; Nguyên giá TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng đến 31/12/2024 là: 27.144 triệu đồng.

Giá trị công cụ dụng cụ, vật tư, tại Công ty và các Ban điều hành tồn kho đầu năm là 870 triệu, mua trong năm 1.475 triệu đồng, đã phân bổ vào kết quả SXKD là: 2.329 triệu đồng; chi phí công cụ dụng cụ vật tư phụ tồn kho cuối năm là 17 triệu.

Công ty đã thực hiện xong công tác kiểm kê TSCĐ và thiết bị, chưa kiểm kê vật tư phụ, công cụ dụng cụ tại công trường.

### **3. Cơ cấu nguồn nhân lực; Công tác thị trường; Cung ứng vật tư; Công tác thực hiện hợp đồng;**

3.1. Công ty luôn quan tâm nâng cao chất lượng nhân lực đảm bảo yêu cầu của xã hội thông qua tuyển dụng cán bộ trẻ nhiệt huyết để thay thế lao động chất lượng thấp..... hướng tới mục tiêu một người thực hiện giải quyết được nhiều công việc chất lượng, từ đó thu nhập của mỗi cá nhân cũng ngày càng được cải thiện hơn.

3.2. Công tác thị trường luôn được công ty đặt mục tiêu lên hàng đầu đối với công trình đầu tư nước ngoài vốn FDI. Với chủ trương và những bước đi đột phá, những năm gần đây uy tín của Vinaincon E&C đã được nâng tầm, Chủ đầu tư (khách hàng) đã giới thiệu bạn hàng đến liên hệ đặt hàng cung cấp các dịch vụ thiết kế, xây dựng.

3.3. Công tác thực hiện Hợp đồng: Đảm bảo nguyên tắc quản lý chung, khi nhận được Hợp đồng xây lắp, Công ty đã xây dựng phương án sơ bộ để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện có một số nội dung cần thay đổi để phù hợp với thiết kế cũng như thực tế.... về cơ bản đảm bảo hiệu quả theo phương án ban đầu.

3.4. Công tác cung ứng vật tư: Với tinh thần tất cả vì tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Toàn Công ty tập trung phối hợp thực hiện từ thiết kế, điều chỉnh thiết kế, giải pháp thi công tối ưu từ công trường... về cơ bản luôn đáp ứng đầy đủ vật tư, CCDC, MMTB .... phục vụ thi công kịp thời đảm bảo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư từ đó nâng cao uy tín và mở rộng thị trường.

3.5. Doanh thu thực hiện năm 2024 và chuyển tiếp 2025.

- Năm 2024 doanh thu ghi nhận 699 tỷ, một phần trong đó là hợp đồng đã ký năm 2023. Giá trị chuyển qua trước thuế là 521 tỷ (Bao gồm dự án Nhà máy sản xuất vải Sedo Dung Quất là 467 tỷ, dự án Nhà máy JA Bắc Giang là 3,5 tỷ, dự án Trường quốc tế liên cấp Shattuck ST Mary's Hải Phòng là 51 tỷ).

- Năm 2024, Công ty đã ký mới 4 Hợp đồng xây lắp (An Hưng Thịnh, Trạm xử lý nước thải dự án Sedo 2700m<sup>3</sup>, trạm XLNT dự án Sedo 2100m<sup>3</sup> và Nhà máy Huajin Texlille Printing and dyeing với giá trị 262 tỷ đồng. Giá trị hợp đồng này một phần sẽ chuyển qua thực hiện vào năm 2025.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2024.**

### **1. Các mặt hoạt động :**

Trong năm HĐQT đã thực hiện họp và thông qua các nghị quyết. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2024 không có khiếu kiện gì liên quan đến công tác điều hành của Hội đồng quản trị Công ty.

Năm 2024, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã rất có nhiều cố gắng trong công tác tìm kiếm thị trường, quản lý và điều hành dự án với tinh thần trách nhiệm cao, tập trung chỉ đạo, có những giải pháp cụ thể trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quyết toán các dự án và ký mới được hợp đồng giá trị lớn, tăng doanh thu gấp hơn 2 lần so với năm 2023. Công tác thu vốn, thanh quyết toán dự án đặc biệt được quan tâm. Cùng với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên nên hoạt động của Công ty được ổn định và phát triển, hoàn

thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản về kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đã được thông qua. Cuối năm, không nợ lương người lao động, không nợ BHXH, BHYT, NSNN và các tổ chức tín dụng.

Trong năm Công ty đã ban hành quyết định bổ nhiệm Ông Nguyễn Công Cường phụ trách Phòng kỹ thuật và điều hành Dự án. Chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trương Quốc Hưng - Phó Tổng giám đốc và Ông Vũ Đức Minh - phụ trách Phòng kỹ thuật và điều hành dự án. Trình tự thủ tục theo quy định.

## 2. Tổng hợp các nguồn dự phòng của Công ty:

Tính đến thời điểm 31/12/2024 Công ty có một số nguồn dự phòng với số tiền: **51.626** triệu đồng, bao gồm:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Số đầu kỳ	PS trong kỳ Tăng (+) Hoàn nhập (-)	Số dư cuối kỳ	Ghi chú
1	Dự phòng phải thu khó đòi	10.237	+ 6.720	16.957	Tăng trong kỳ: + 6.720 triệu do: - Hoàn dự phòng do thu được công nợ khó đòi của 1 số đối tượng: - 498 tr - Trích DP phải thu khó đòi: 7.218 triệu
2	Dự phòng chi phí bảo hành	22.953	+ 4.462	27.415	Tăng trong kỳ + 4.462 tr bao gồm: - Trích chi phí bảo hành: 9.112 tr - Hoàn nhập các công trình hết thời hạn BH: - 4.315 tr - CP bảo hành PS: - 335 triệu
3	Dự phòng chi phí phải trả khác	3.461	0	3.461	Nguồn từ 2019
4	Dự phòng tiền lương	2.615	+1.178	3.793	Tăng trong kỳ 1.178 triệu bao gồm: - Trích 17% QL dự phòng năm 2024 2.878 triệu. - Hoàn nhập 17% quỹ lương dự phòng năm 2023: - 1.700 triệu
	<b>Tổng cộng</b>	<b>39.266</b>	<b>12.360</b>	<b>51.626</b>	

## 3. Một số rủi ro dự kiến của Công ty:

Đối với khoản thuế GTGT còn được khấu trừ tại ngày 01/01/2024 là 18.588 triệu đồng, trong năm Công ty đã thực hiện khấu trừ số thuế phải nộp với số thuế GTGT được khấu trừ của dự án Advanex số tiền 3.624 triệu đồng. Do vậy đến 31/12/2024 số thuế GTGT còn được khấu trừ là: 14.595 triệu chủ yếu của 3 dự án trong đó: 11.307 triệu là thuế GTGT được hoàn của dự án Nhà máy Assa; 1.480 triệu là thuế vãng lai; 1.808 triệu đồng là tiền thuế GTGT được khấu trừ của Dự án Advanex do Công ty xuất khẩu vào khu chế xuất từ tháng 2/2018. Công ty cần tiếp tục tập hợp hồ sơ để hoàn thuế dự án Assa theo quy định.



## V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ theo quy định hiện hành.
2. Tiếp tục thực hiện công tác đối chiếu công nợ phải thu/phải trả, công nợ tạm ứng cá nhân, tăng cường hơn nữa công tác thu hồi công nợ để giảm thiểu rủi ro cho Công ty đồng thời thu hồi công nợ tạm ứng của các đối tượng đã nghỉ việc.
3. Trình ĐHĐCĐ thông qua việc mua sắm tài sản cố định.
4. Cuối năm, thực hiện kiểm kê công cụ dụng cụ, vật tư trên công trường, đánh giá, phân loại theo quy định.
5. Lập phương án kinh doanh của các hợp đồng làm cơ sở xác định chi phí phù hợp và so sánh hiệu quả thực tế của từng hợp đồng.
6. Kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 số tiền: **55.624** triệu đồng bao gồm:
  - + Lương bộ phận văn phòng: 13.640 triệu đồng;
  - + Lương Ban điều hành dự án: 11.727 triệu đồng;
  - + Lương của nhân công thuê ngoài : 30.257 triệu đồng;

Trên đây là những nội dung chủ yếu Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong năm 2024. Kính mong quý vị đóng góp ý kiến.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng chức năng, các cổ đông và CBCNV Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**

**Nguyễn Thị Thu Nga**